

Số: **25** /CTrPH-SNN-LĐLĐ

Hưng Yên, ngày **24** tháng **8** năm 2023

**CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP**  
**về việc đẩy mạnh phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá,**  
**hiện đại hoá nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên,**  
**giai đoạn 2023 - 2030**  
-----

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” và Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) “về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”;

Căn cứ chương trình phối hợp giữa Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về đẩy mạnh phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn, giai đoạn 2020 - 2030.

Phát huy kết quả đạt được trong phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2009 - 2019; Mục tiêu chương trình thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030. Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất ký kết, triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giai đoạn 2023 - 2030 với những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

**1.1.** Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (CBCCVCLĐ) về ý nghĩa, tầm quan trọng của phong trào thi đua đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH-HĐH) nông nghiệp và phát triển nông thôn thời kỳ thực hiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0).

**1.2.** Thúc đẩy và phát huy vai trò tiên phong, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của đội ngũ CBCCVCLĐ trong sự nghiệp CNH - HĐH nông nghiệp và phát triển nông thôn, góp phần củng cố khối liên minh công nhân - nông dân - trí thức, sớm đưa tỉnh Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

**1.3.** Tăng cường phối hợp chặt chẽ, toàn diện giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Liên đoàn Lao động tỉnh trong công tác tuyên truyền chủ

trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chính sách của tỉnh; vị trí, vai trò, chức năng của tổ chức Công đoàn; đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hiện tái cơ cấu đồng bộ và toàn diện, từng bước xây dựng nền nông nghiệp giá trị cao và phát triển bền vững.

## **2. Yêu cầu:**

**2.1.** Tạo sự quan tâm và hành động cụ thể của cán bộ, đoàn viên, người lao động cũng như toàn hệ thống công đoàn về trách nhiệm đồng hành cùng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tham gia vào việc thực hiện các chương trình, mục tiêu về Công nghiệp hoá, Hiện đại hoá Nông nghiệp và Phát triển nông thôn góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy của Ban Chấp hành Trung ương (khoá X) “về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”; vừa thể hiện vai trò của tổ chức Công đoàn với giai cấp nông dân, vừa khẳng định vị trí, vai trò đối với sự nghiệp CNH - HĐH đất nước.

**2.2.** Việc triển khai phong trào phải đồng bộ, khoa học, thiết lập được mối quan hệ tin cậy giữa nghiên cứu - thử nghiệm - ứng dụng - nhân rộng; các mô hình, giải pháp phải có tính đột phá, khả thi; không phô trương, hình thức, phải thiết thực, hiệu quả.

## **II. NỘI DUNG**

**1.** Vận động CBCCVCLĐ và nông dân trong tỉnh thực hiện thắng lợi các Chỉ thị, Nghị quyết, chính sách của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, chương trình, đề án của ngành về xây dựng và phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

**2.** Vận động CBCCVCLĐ nghiên cứu đổi mới cơ chế, chính sách huy động tối đa các nguồn lực xã hội nhằm phát triển nhanh, bền vững kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân; đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng.

**3.** Phát huy tính năng động, sáng tạo của đội ngũ CBCCVCLĐ và nông dân, tích cực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái dựa trên tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; tăng cường năng lực của hệ thống khuyến nông, thú y, bảo vệ thực vật và các dịch vụ khác. Gắn kết chặt chẽ giữa nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; sản xuất với bảo quản, chế biến, xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp, nâng cao giá trị nông sản.

**4.** Tiếp tục xây dựng, phát huy quan hệ gắn kết giữa công nhân - nông dân - trí thức. Nâng cao hiệu quả việc liên kết 4 nhà "Nhà nước - Nhà khoa học - Nhà doanh nghiệp - Nhà nông" trong lĩnh vực nông nghiệp. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại. Đổi mới và xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ có hiệu quả ở nông thôn; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, hình thành và phát triển mạnh các loại hình doanh nghiệp nông nghiệp sạch, công nghệ cao, nhất là các

doanh nghiệp trong lĩnh vực trồng trọt, chế biến nông, lâm, thủy sản, dịch vụ chế tạo máy sử dụng nguyên liệu và thu hút nhiều lao động khu vực nông thôn.

5. Tăng cường phối hợp trong công tác đào tạo, đào tạo lại, chuyển đổi nghề, chuyển giao công nghệ, nâng cao nhận thức, kỹ năng lao động, sản xuất cho nông dân; tập trung đào tạo nâng cao kiến thức cho cán bộ quản lý, cán bộ cơ sở. Khuyến khích và đẩy mạnh việc xã hội hóa công tác đào tạo nghề cho lao động ngành nông nghiệp, nông thôn.

6. Xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; kết nối nông thôn với đô thị; gắn phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái; gìn giữ bản sắc văn hoá dân tộc; thực hiện tốt Chương trình “Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động”; tích cực tham gia cơ cấu lại ngành Nông nghiệp.

7. Tiếp tục đổi mới cách thức tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước như: “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”; “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt”; “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”. Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua, tập trung tuyên truyền, phổ biến nhân rộng các điển hình, mô hình tiêu biểu trong thực hiện CNH - HĐH nông nghiệp và phát triển nông thôn.

8. Phối hợp, hỗ trợ pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên và người lao động trong ngành Nông nghiệp; đề xuất những cơ chế, chính sách liên quan đến đoàn viên, người lao động ngành nông nghiệp, nhất là vấn đề bệnh nghề nghiệp, điều kiện làm việc. Cùng cố tổ chức, phát triển đoàn viên, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

### **III. TRÁCH NHIỆM CÁC BÊN**

#### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Chủ trì, phối hợp với Công đoàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai, quán triệt, phổ biến, tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, nội dung, ý nghĩa, tác dụng và sự cần thiết của việc triển khai thực hiện Chương trình phối hợp đến toàn thể CBCCVCLĐ, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, phòng nông nghiệp, phòng kinh tế các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với công đoàn ngành nông nghiệp và PTNT, Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố ký kết chương trình hoặc kế hoạch phối hợp hoạt động có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể để triển khai, thực hiện hiệu quả Chương trình tại địa phương.

- Xây dựng cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để khuyến khích các hình thức

tập hợp, thu hút đông đảo CBCCVCLĐ tham gia đề xuất các ý tưởng, nghiên cứu các đề tài, triển khai thực hiện các sáng kiến, mô hình, giải pháp hữu ích nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; đề xuất những mục tiêu, yêu cầu, chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể cho các ngành có liên quan, nhằm phục vụ có hiệu quả sự nghiệp CNH - HDH nông nghiệp và phát triển nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới;

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc ngành, xây dựng kế hoạch hoặc hướng dẫn để cụ thể hóa mục đích, yêu cầu, nội dung, tiêu chí của Chương trình phù hợp với thực tiễn, đặc thù của đơn vị, đồng thời triển khai thực hiện và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, biểu dương, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình;

- Tuyên truyền vận động, khuyến khích CBCCVCLĐ ưu tiên sử dụng hàng hóa, sản phẩm nông nghiệp của Việt Nam để thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp, HTX hưởng ứng Chương trình “Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động”, theo đó có chính sách bán các sản phẩm, hàng hóa của ngành nông nghiệp với giá ưu đãi cho CNVCLĐ nhất là trong các khu công nghiệp, nơi ở tập trung đông CNLĐ;

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh trong công tác phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở, tiến hành đánh giá kết quả thực hiện Chương trình vào tháng 12 hàng năm và xây dựng kế hoạch hoạt động năm sau; xem xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

## **2. Liên đoàn Lao động tỉnh:**

- Tổ chức triển khai quán triệt, phổ biến, tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, nội dung, ý nghĩa, tác dụng và sự cần thiết của việc triển khai, thực hiện Chương trình phối hợp đến toàn thể CBCCVCLĐ và các cấp công đoàn trong tỉnh;

- Chỉ đạo Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các đơn vị thuộc Sở, phòng nông nghiệp, phòng kinh tế các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp hoạt động có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể để triển khai, thực hiện hiệu quả Chương trình tại địa phương;

- Chỉ đạo Công đoàn ngành nông nghiệp và PTNT tham gia với chuyên môn vận động CNVCLĐ trong ngành bám sát nội dung Chương trình và chức năng, nhiệm vụ của ngành để xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình trong ngành;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, Công đoàn ngành tiếp tục phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc ngành nông

nghiệp để thỏa thuận, ký kết hợp tác thực hiện Chương trình “Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động”. Tuyên truyền, vận động CBCCVCLĐ sử dụng, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác tập hợp, thu hút CNLĐ để phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở, tiến hành đánh giá kết quả thực hiện Chương trình vào tháng 12 hàng năm và xây dựng kế hoạch hoạt động năm sau; xem xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

### **3. Kinh phí thực hiện**

- Đối với các hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của hai ngành được giao, kinh phí thực hiện do các bên chủ động tự cân đối đảm bảo.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Liên đoàn Lao động tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí đảm bảo cho các hoạt động như: Công tác tuyên truyền, phổ biến Chương trình; công tác xây dựng mô hình điểm; công tác kiểm tra, giám sát; công tác khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết Chương trình.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh thống nhất một số nội dung sau:

- Giao Công đoàn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh làm Cơ quan Thường trực thực hiện Chương trình.

- Mỗi bên cử một đồng chí lãnh đạo (Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh) để trực tiếp chỉ đạo các nội dung của Chương trình.

- Các bộ phận khác gồm: Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chính sách - pháp luật Liên đoàn Lao động tỉnh làm cơ quan tham mưu về chuyên môn để thực hiện chương trình.

**2.** Hằng năm Công đoàn ngành Nông nghiệp và PTNT chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai Chương trình và tổ chức đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm chỉ đạo, xem xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình.

**3.** Công đoàn ngành Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình trong toàn tỉnh, tổng hợp kết quả thực hiện và xây dựng báo cáo, đề xuất tham mưu công tác chuẩn bị các nội dung hội nghị sơ kết, tổng kết Chương trình.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hằng năm, sơ kết vào năm 2025 và tổng kết Chương trình vào năm 2030.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị các ngành, các địa phương, công đoàn các cấp và toàn thể CBCCVCLĐ nêu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện hiệu quả Chương trình, góp phần tích cực vào sự nghiệp CNH - HĐH nông nghiệp và phát triển nông thôn sớm đưa tỉnh Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, thực hiện thành công cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tiến tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh./.

**GIÁM ĐỐC  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**



**Đỗ Minh Tuân**

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Toàn**

***Nơi nhận:***

- Tổng LĐLĐ VN (để b/c);
- Bộ NN và PTNT (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Dân vận TU;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lãnh đạo Sở NN và PTNT;
- Các Ban, đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- LĐLĐ các huyện, TX, TP, CDN, CĐ Viên chức, CĐ các KCN tỉnh;
- UBND, phòng NN, phòng KT các huyện, TX, TP;
- CDN NN&PTNT tỉnh;
- Lưu VP Sở NN; LĐLĐ tỉnh.